



HÃY SUY NGHĨ LẠI: TOÀN CẦU HÓA

Nguồn: Moisés Naím (2009). “Think again: Globalization”, *Foreign Policy*, No. 171 (March/April), pp. 28-30, 32, 34.

Biên dịch: Vũ Thị Thu | **Hiệu đính:** Lê Hồng Hiệp

Hãy quên đi những bản cáo phó vội vàng. Đối với những người phê phán, toàn cầu hóa là nguyên nhân của sự sụp đổ nền tài chính hiện nay, sự gia tăng bất bình đẳng, gian lận thương mại và kém an ninh. Nhưng đối với phe ủng hộ toàn cầu hóa, đó cũng là hướng giải pháp cho những vấn đề này. Điều không thể tranh cãi đó là toàn cầu hóa vẫn đang tồn tại.

“Toàn cầu hóa là một nạn nhân của khủng hoảng kinh tế”

Không phải, trừ khi bạn tin rằng toàn cầu hóa chỉ liên quan đến thương mại và đầu tư quốc tế. Nhưng toàn cầu hóa liên quan đến nhiều thứ hơn thế, và những đồn đoán về sự cáo chung của nó, ví dụ như bản cáo phó gần đây của nhà sử học kinh tế Harold James của trường Đại học Princeton dành cho “Công cuộc toàn cầu hóa quá cố vĩ đại” chỉ là một sự phóng đại quá mức.

Rốt cuộc, các thành viên phong trào Jihad ở Indonesia vẫn có thể tham gia các kế hoạch hoạt động cùng với những kẻ cực đoan cùng chí hướng ở Trung Đông, trong khi các nghệ nhân của Việt Nam vẫn có thể dễ dàng bán các sản phẩm của mình ở thị trường châu Âu, và các quan tòa ở Tây Ban Nha vẫn có thể cùng các cộng sự ở Mỹ La-tinh đưa những kẻ phạm tội tra tấn ra trước công lý. Toàn cầu hóa, theo nhà khoa học chính trị David Held và các đồng tác giả, chính là “sự kết nối lẫn nhau ngày càng mở rộng, sâu sắc và tăng tốc trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội hiện nay” - và sự kết nối này không chỉ theo nghĩa từ một trạm phát sóng này tới một trạm phát sóng khác của kênh truyền hình Bloomberg.

Mọi nhóm người trên toàn thế giới vẫn đang kết nối với nhau, và khủng hoảng kinh tế không làm giảm tiến độ mà trong nhiều trường hợp còn thúc đẩy các hoạt động quốc tế của họ. Ví dụ, các hội từ thiện sẽ đối mặt với sự tăng vọt về nhu cầu hỗ trợ khi mà khủng hoảng kinh tế càng làm tăng số lượng người cần giúp đỡ. Tương tự vậy, các hoạt động tôn giáo cũng được thúc đẩy vì tình trạng khó khăn lan rộng càng làm tăng cao những quan tâm về tương lai. Vào một thời kỳ mà tiền là vua và công việc hiếm hoi, tội phạm quốc tế sẽ là một trong số ít những nguồn, nếu không muốn nói là duy nhất, sinh ra tín dụng, đầu tư và việc làm ở một số nơi. Và những kẻ khủng bố xuyên quốc gia sẽ không thể bị ngăn chặn bởi một nền kinh tế kém cỏi. Sự sụp đổ của thị trường hoán đổi nợ xấu cũng không ngăn được vụ tấn công mang tính trả thù của 10 kẻ vũ trang người Pakistan vào Mumbai hồi tháng 11.

Đúng là các dòng chảy tín dụng và đầu tư xuyên biên giới nhất thời đang bị tụt giảm. Ví dụ, nhu cầu hàng nhập khẩu ở Mỹ giảm mạnh vào cuối năm 2008, làm giảm 30 phần trăm lượng thâm hụt thương mại của nước này. Ở Trung Quốc, nhập khẩu giảm 21 phần trăm và xuất khẩu giảm gần 3 phần trăm. Tháng 11 năm ngoái, dòng vốn chảy vào các thị trường mới nổi xuống mức thấp nhất tính từ năm 1995, và phát hành trái phiếu quốc tế đã bị ngưng trệ.

Nhưng trong khi các hoạt động kinh tế tư nhân bị suy sụp thì sự dịch chuyển quốc tế của nguồn vốn nhà nước lại nở rộ. Mùa thu năm ngoái, Cục dự trữ Liên bang Hoa Kỳ và các ngân hàng trung ương của các nước Brazil, Mexico, Singapore và Hàn Quốc đã khởi động các dàn xếp tiền tệ trị giá 30 tỷ đô-la cho mỗi nước nhằm ổn định thị trường tài chính của họ. Cũng tương tự, các thỏa thuận tương hỗ đang thắt chặt quan hệ giữa các ngân hàng trung ương ở khắp châu Á, châu Âu và Trung Đông.

Vâng, một số chính phủ có thể muốn ứng phó với khủng hoảng bằng cách áp dụng các chính sách làm suy yếu thương mại, ban hành các quy định gây cản trở hội nhập tài chính toàn cầu hoặc tiến hành giải pháp kiểm soát nhập cư. Tuy nhiên cái giá phải đổi là không rõ ràng và khó mà duy trì trong thời gian dài. Hơn thế nữa, khả năng che chắn nền kinh tế và xã hội khỏi các tác động và nguy cơ từ bên ngoài của các chính phủ từ hai thập kỷ nay đang dần bị giảm sút. Không có dấu hiệu nào cho thấy xu hướng này sẽ đảo chiều.

Toàn cầu hóa là một lực lượng quá đa dạng, phổ biến và mạnh mẽ đến nỗi sự sụp đổ kinh tế quy mô lớn hiện nay cũng không thể làm chậm tiến trình hay đảo chiều hoàn toàn được nó. Dù là được ủng hộ hay phê phán, toàn cầu hóa vẫn đang tồn tại.

“Toàn cầu hóa không có gì mới”

Không phải. Các nhà sử học như A.G. Hopkins đã tranh luận trong nhiều năm nay rằng làn sóng toàn cầu hóa rõ rệt lên từ những năm 1990 chỉ là sự tiếp nối của một quá trình lâu dài đã bắt rễ từ khi các cộng đồng người di cư tiền hiện đại bắt đầu giao lưu, gặp gỡ nhau. Họ cũng chỉ ra rằng các con tàu chạy bằng hơi nước đã cách mạng hóa ngành giao thông vận tải với

tác động giống như hay thậm chí lớn hơn cả sự xuất hiện của công-ten-nơ vận chuyên, và các ngành công nghệ báo in, điện báo và điện thoại vào thời kỳ đó cũng có sức công phá giống như internet hiện nay. Tóm lại, chẳng có gì là mới.

Tuy vậy, làn sóng toàn cầu hóa hiện nay có nhiều yếu tố chưa từng có tiền lệ. Nhờ sự vươn xa của internet tới cả những vùng sâu vùng xa nhất của thế giới mà có sự thay đổi đối với cuộc sống của nhiều người ở nhiều nơi hơn, với chi phí rẻ hơn bao giờ hết – và tốc độ thay đổi đó nhanh chóng đến mức ta khó có thể hi vọng ghi chép lại được.

Toàn cầu hóa hiện nay cũng mang tính cá nhân hơn bao giờ hết. Ngành điện báo được sử dụng rộng rãi nhất trong các cơ quan nhưng chính internet mới là công cụ thực sự mang tính cá nhân, giúp các phụ nữ Tây Ban Nha có thể tìm đối tượng kết hôn ở Argentina và giúp các thanh thiếu niên Nam Phi có thể chia sẻ các sản phẩm âm nhạc với bạn bè ở Scotland. Một điểm khác của toàn cầu hóa hiện nay nữa là các hoạt động kết nối con người thường diễn ra tức thì và gần như không mất chi phí. Ngoài ra, sự thay đổi về lượng trong mỗi cấu phần của toàn cầu hóa – về kinh tế, văn hóa, quân sự, vv. – cũng lớn tới mức tạo ra sự thay đổi về chất. Chỉ riêng điều này cũng mở ra những khả năng hoàn toàn mới – và đương nhiên cả những hệ quả chưa từng có trong lịch sử loài người.

“Toàn Cầu hóa không còn mang nghĩa Mỹ hóa”

Toàn cầu hóa chưa bao giờ nghĩa là Mỹ hóa. Nhiều ý kiến chỉ trích toàn cầu hóa chỉ là một quá trình giúp người Mỹ mở rộng sự thống trị kinh tế, quân sự và văn hóa của mình. Tuy nhiên, ngay từ những năm 1980, món sushi của Nhật Bản cũng như các bộ phim truyền hình dài tập của Mỹ La-tinh và những người Hồi giáo chính thống đã phổ biến toàn thế giới, trong khi các dòng người nhập cư gốc Tây Ban Nha và Mỹ La –tinh đã có những ảnh hưởng sâu sắc trong xã hội Mỹ.

Thật khó để bảo vệ luận điểm rằng toàn cầu hóa là con đường một chiều được thiết kế để phát tán các giá trị và lợi ích Mỹ lan rộng ra toàn thế giới. Những thay đổi nhờ toàn cầu hóa đã giúp các đối thủ mới và chưa vững vàng có thể chống lại vị trí bá quyền của Mỹ trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Al Qaeda và Taliban đã chứng tỏ là các đối thủ kiên cường đối với lực lượng quân sự hùng mạnh của Hoa Kỳ. Tính linh động quốc tế, nguồn ngân sách và khả năng tuyển dụng thành viên được nâng cao đáng kể nhờ các động lực thúc đẩy toàn cầu hóa như: du lịch thuận tiện, giao thông vận tải, thông tin liên lạc, tự do hóa kinh tế và biên giới mềm. Các quỹ đầu tư quốc gia từ châu Á và Trung Đông đã thay thế các ngân hàng Mỹ, các nhà làm phim Ấn Độ và các nhà sản xuất truyền hình Mỹ La-tinh cũng đã thách thức vị trí đi đầu trong thị trường giải trí thế giới của Hollywood, và sự thành công của các nhà sản xuất Trung Quốc, tất cả đều bắt nguồn từ một thế giới được định hình bởi hai thập kỷ phát triển kinh tế nhanh chóng và toàn cầu hóa.

Mặc dù Mỹ gặt hái được nhiều lợi ích từ toàn cầu hóa nhưng không phải chỉ có riêng quốc gia này đạt được điều ấy.

“Chính trị cường quyền đang trở lại”

Chúng chưa bao giờ biến mất. Chỉ có chúng ta lầm tưởng như vậy.

Về lại những năm 1990, quan niệm chủ yếu về toàn cầu hóa cho rằng sự bùng nổ của các mối ràng buộc về kinh tế là cách tốt nhất chống lại chiến tranh. Thương mại toàn cầu được xem là động lực bù đắp mạnh mẽ chống lại sự phát triển của chủ nghĩa dân tộc. Nhờ có những đổi mới mang tính cách mạng trong công nghệ thông tin, thông tin liên lạc và giao thông vận tải mà khoảng cách và địa lý đã không còn quan trọng như trước trong việc hình thành nền chính trị và kinh tế thế giới. Quyền lực, như người ta nghĩ, sẽ chuyển từ chính phủ sang khu vực tư nhân và các tổ chức phi chính phủ.

Những ý kiến này đã được phổ biến trong các bài báo và cuốn sách với những tựa đề như *Sự cáo chung của lịch sử [The End of History]*, *Cái chết của khoảng cách địa lý [The Death of Distance]*, *Chiếc Lexus và cây ô-liu [The Lexus and the Olive Tree]* những năm 1990. Sau sự kiện ngày 11 tháng 9 năm 2001, các chính phủ tối giản (*minimalist – tức gọn nhẹ, ít vai trò can thiệp vào xã hội - NHD*) bị lỗi thời và nhu cầu đối với nhà nước có khả năng đảm bảo an ninh bằng mọi giá gia tăng. Khủng hoảng tài chính càng thúc đẩy xu hướng này tăng lên mạnh mẽ. Các chính phủ theo tư tưởng tự do, hạn chế can thiệp (*laissez-faire*) không còn thịnh hành và các chính phủ năng động (*can dự*) trở nên hợp một; phi điều tiết hóa trở thành một từ cấm kỵ và lời kêu gọi sự kiểm soát chặt chẽ hơn của chính phủ đối với lĩnh vực tài chính trở nên phổ biến.

Khi kinh tế thế giới đang bị ngừng trệ, các nhà hoài nghi về toàn cầu hóa cho rằng vai trò chống xung đột của các quan hệ thương mại cũng đang dần bị suy yếu. Họ kết luận, với sự trở lại của các chính phủ mạnh hơn, cuộc chơi quyền lực xưa nay giữa các nước đối thủ cũng sẽ tăng cường hơn. Có vô vàn minh chứng cho lập luận này, từ chủ nghĩa dân tộc hồi sinh ở Nga, châu Á và Mỹ La-tinh tới vai trò rõ ràng của lịch sử và địa lý trong việc làm gia tăng những xung đột ở vùng Trung Đông và Nam Á. Theo lập luận của những người hoài nghi này, những ví dụ trên đây cho thấy tác dụng bình ổn của toàn cầu hóa kinh tế đã bị phóng đại lên quá mức.

Nhưng những tuyên bố về sự trở lại của các chính phủ mạnh và chủ nghĩa dân tộc cũng được phóng đại như nhau. Đúng, mặc dù Trung Quốc có thể kết hợp với Nga làm đối trọng với Mỹ trong quan hệ với Iran, nhưng kinh tế Trung Quốc và Mỹ lại liên kết chặt chẽ với nhau (Trung Quốc đang là chủ một khoản nợ hơn 1 nghìn tỷ đô la của Mỹ và Mỹ là thị trường xuất khẩu chính của Trung Quốc). Luận điệu cứng rắn của Tổng thống Nga Vladimir Putin về việc khôi phục vị thế quốc tế của đất nước này và thách thức vai trò lãnh đạo của Mỹ sẽ khó mà duy trì bởi Nga là một trong những nền kinh tế bị thiệt hại nặng nề nhất từ

khủng hoảng tài chính, và khoản thu từ dầu mỏ vốn cho phép nước này tạo ra ảnh hưởng mới cũng đang giảm sút. Tổng thống Venezuela Hugo Chavez đang kêu gọi các công ty dầu khí nước ngoài quay lại nước này.

Điểm kết luận là: Chủ nghĩa dân tộc chưa bao giờ biến mất. Toàn cầu hóa chưa bao giờ làm mai một bản sắc dân tộc mà chỉ khiến chúng phức tạp hơn. Thậm chí trong thời đại của Bill Gates, các Otto von Bismarck của ngày nay vẫn nắm giữ một quyền lực lớn. Toàn cầu hóa và địa chính trị tồn tại song song và cả hai đều không hề biến mất đi đâu.

“Toàn cầu hóa là bới và dành cho giới nhà giàu”

Hãy đến hỏi người Ấn Độ xem có phải vậy không! Hay tương tự, hãy hỏi người Trung Quốc, hoặc các tầng lớp trung lưu mới nổi ở Brazil, Thổ Nhĩ Kỳ, Việt Nam và vô vàn những nước khác đang có sự thành công gần đây nhờ sự bùng nổ về thương mại và đầu tư mà toàn cầu hóa đem lại. Cho tới cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 thì tầng lớp trung lưu ở các nước nghèo chính là thành phần dân cư phát triển nhanh nhất của thế giới.

Xu hướng này chắc chắn sẽ chậm lại, thậm chí sẽ bị đảo ngược một cách bi thảm ở một vài nước vì khủng hoảng tài chính sẽ đẩy lùi nhiều người quay trở lại mức nghèo. Nhưng sự thật vẫn là trong hai thập kỷ qua, một số đáng kể các nước nghèo đã thành công trong việc đưa hàng chục triệu người thoát khỏi cảnh đói nghèo nhờ có toàn cầu hóa. Ví dụ, tỉ lệ người nghèo ở Trung Quốc đã giảm 68 phần trăm chỉ trong vòng từ 1981 đến 2005.

Trung Quốc và Ấn Độ là hai ví dụ điển hình. Nhưng không may là hai nước này cũng là những điển hình cho những nước nơi mà cảnh nghèo đói cùng cực và giàu có xa hoa cùng tồn tại song song. Ở các nước nghèo cũng như giàu, tình trạng bất bình đẳng kinh tế đều đã trở thành một vấn đề lớn và toàn cầu hóa, đặc biệt là hệ quả thương mại tự do mà nó tạo ra, thường chịu tiếng là nguyên nhân làm gia tăng khoảng cách giàu nghèo. Dù vậy, thật vô cùng khó khăn để chứng minh được rằng toàn cầu hóa gây nên bất bình đẳng. Chúng ta thậm chí còn không biết bất bình đẳng trên toàn cầu đang tăng lên hay giảm đi.

Khi kiểm tra mối liên quan giữa toàn cầu hóa và bất bình đẳng, thậm chí sau khi khảo sát tất cả các nghiên cứu chủ yếu về đề tài này và dựa vào những dữ liệu tốt nhất hiện có, hai nhà kinh tế Pinelopi Goldberg và Nina Pavcnik vẫn không thể tìm ra mối quan hệ nhân quả nào giữa hai vấn đề này. Năm 2008, các nhà kinh tế Sudhir Anand và Paul Segal đã công bố kết quả một cuộc khảo sát không kém phần tham vọng đối với các nghiên cứu gần đây về tình trạng bất bình đẳng toàn cầu. Và họ cũng thất bại trong việc vạch ra một xu hướng rõ ràng. Họ viết “Thật không thể đi đến kết luận rõ ràng về chiều hướng thay đổi của tình trạng bất bình đẳng toàn cầu trong vòng 3 thập kỷ vừa qua”. Mặt khác, có vô số chứng cứ chỉ ra rằng tình trạng cực nghèo đã giảm đáng kể trong cùng thời kỳ này.

“Toàn cầu hóa khiến thế giới trở nên an toàn hơn”

Không hẳn là thế. Thực tế là số lượng xung đột vũ trang giữa các quốc gia giảm mạnh trong vòng 20 năm qua. Ngay cả khi tính cả các cuộc chiến tranh ở Iraq và Afghanistan thì số xung đột quân sự trên thế giới cũng giảm rõ rệt kể từ những năm 1970. Một nghiên cứu cho thấy chỉ có 7 cuộc chiến tranh nổ ra giữa các quốc gia dân tộc trong vòng từ 1989 đến 2003. Xác suất một quốc gia bất kỳ bị cuốn vào một cuộc xung đột nào đó đang ở mức thấp nhất tính từ những năm 1950.

Nhưng vấn đề là các hình thức khác của xung đột và bạo lực lại tăng cao. Con số người thiệt mạng hoặc bị thương do khủng bố tăng từ 7.000 năm 1995 lên hơn 25.000 trong năm 2006. Các cuộc tấn công khủng bố này thường xuyên được tiến hành trực tiếp bởi những người nước ngoài hoặc được lên kế hoạch, tài trợ tiền và điều phối bởi mạng lưới hoạt động quốc tế. Tội phạm bạo lực tăng lên ở nhiều nước, đặc biệt ở các quốc gia nghèo nhất. Thường thì tỉ lệ tội phạm cao như vậy xuất phát từ hoạt động của các tổ chức tội phạm quốc tế mà chủ yếu là buôn lậu ma túy. Giờ đây, ở Mexico có nhiều vụ chặt đầu hơn cả ở Iraq hay Afghanistan. Nhiều quốc gia châu Âu cũng báo cáo tỉ lệ tội phạm cao hơn do sự xuất hiện dày đặc hơn của các nhóm tội phạm quốc tế. Sự lan rộng của những căn bệnh lây nhiễm và phổ biến vũ khí hạt nhân cũng có thể được liệt thêm vào danh sách này.

Thế giới ngày nay ít có nguy cơ bị hủy diệt hơn thời kỳ các siêu cường được trang bị những kho vũ khí hạt nhân khổng lồ đe dọa hủy diệt nhau hoàn toàn. Nhưng chúng ta đang sống trong một thời đại tồn tại một số lượng lớn và đang ngày càng gia tăng các chủ thể được toàn cầu hóa trao cho quyền năng có thể gây ra thiệt hại quy mô lớn và tổn thất nhân mạng khổng lồ. (Ký ức đang phai dần về một kỷ nguyên mà số phận cả hành tinh nằm trong tay các quan chức Xô-viết thay vì những nhà khoa học bất hảo người Pakistan lại tạo cảm giác dễ chịu một cách lạ kỳ vào năm 2009). Khi khủng hoảng kinh tế càng trầm trọng thì sự tuyệt vọng có thể khiến bạo lực tăng cao, và một số chính phủ có thể có mưu đồ khai thác các xung đột quốc tế để làm phân tán sự chú ý của những người dân nghèo đói của họ khỏi tình cảnh khốn khổ nơi quê nhà.

“Khủng hoảng tài chính là dấu hiệu của toàn cầu hóa mất kiểm soát”

Sự thật không phải vậy, chỉ là lầm tưởng mà thôi. Các nhà hoạt động chống lại toàn cầu hóa lâu năm như Naomi Klein có thể cảm thấy tự tin là mình đúng nhờ tình hình hiện tại, đổ lỗi cho những kẻ xấu xa trên phố Wall và các thủ đô trên thế giới đã thúc đẩy một thứ “chủ nghĩa tư bản thảm họa” vốn đã vượt ra ngoài tầm kiểm soát. Thực sự là toàn cầu hóa đã làm tăng số lượng các vấn đề mà không một tổ chức hay quốc gia nào có thể tự mình giải quyết: không chỉ khủng hoảng kinh tế toàn cầu mà còn phổ biến vũ khí hạt nhân, nhập cư trái phép, tội phạm xuyên quốc gia, bệnh dịch, và còn nhiều thứ khác nữa. Sự cần thiết phải hợp tác nhằm giải quyết các vấn đề chung và những khó khăn trong việc tìm ra giải pháp là rõ ràng

như nhau. Các tổ chức đa phương trên thế giới là những di sản từ thời Chiến tranh Lạnh thường được miêu tả là “kém hiệu quả” hơn là “không thể thiếu”.

Nhưng các thể chế đó *thực sự* là rất cần thiết đối với một thế giới đầy rẫy những khủng hoảng và nhu cầu củng cố nền quản trị toàn cầu đang tăng lên. Nhưng cho dù có bao nhiêu hội đồng cấp cao, bao nhiêu báo cáo của các viện nghiên cứu tư vấn chính sách, hay các bài báo về đề tài này đi chăng nữa thì những cố gắng này vẫn chưa đủ để tạo ra những thay đổi mạnh mẽ cần thiết trong hàng ngũ các tổ chức đa phương, luật pháp và quy chế quốc tế cũng như các cơ chế điều phối.

Sự thiếu sót này được giải thích bằng một lý do: cách vượt qua những chướng ngại vật vốn ngăn cản các công cuộc cải cách quan trọng vẫn còn chưa rõ ràng. Hầu hết các đề xuất xây dựng cấu trúc quản trị toàn cầu cho kỷ nguyên toàn cầu hóa đều dựa vào giả định rằng cái đang thiếu chính là quyết tâm chính trị của các quốc gia hùng mạnh nhất thế giới mà tiêu biểu là nước Mỹ. Cách tiếp cận này lại không thể tháo gỡ được một sự thực hiển nhiên đó là hợp tác với nước khác đồng nghĩa với sự từ bỏ quyền lực, một sự nhượng bộ không dễ dàng chấp nhận được đối với các quốc gia có chủ quyền.

Điều này không có nghĩa các quốc gia phải trao quyền cho một chính phủ toàn cầu hoặc một thực thể toàn năng, siêu quốc gia thống trị cả thế giới nào đó. Chính vì một thể chế như thế không thể tồn tại nên các chính phủ cần hợp tác với nhau hiệu quả hơn. Tuy nhiên, đây vẫn là một mục tiêu khó mà đạt được.

Thật không may khi có nguy cơ là những nỗ lực nhằm giảm thiểu những phí tổn của toàn cầu hóa, định hướng hội nhập quốc tế, giải quyết các cuộc khủng hoảng và quản lý tốt hơn các vấn đề toàn cầu vẫn đang đi vào bế tắc. Cho dù vấn đề có là về biến đổi khí hậu hay khủng bố, nguy cơ vũ khí hạt nhân rơi vào tay kẻ xấu hay cúm gia cầm, khoảng cách giữa nhu cầu phải chung tay hành động hiệu quả ở cấp độ toàn cầu và năng lực của cộng đồng quốc tế nhằm đáp ứng nhu cầu đó vẫn là một khiếm khuyết nguy hiểm nhất mà nhân loại vẫn đang phải đối mặt.

GIỚI THIỆU DỰ ÁN NGHIENCUUQUOCTE.NET

Mục đích

Nghiencuuquocte.net là một dự án phi chính trị, phi lợi nhuận nhằm mục đích phát triển nguồn học liệu chuyên ngành nghiên cứu quốc tế bằng tiếng Việt và thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề quốc tế tại Việt Nam.

Lý do ra đời

Trong khi số người học tập và nghiên cứu về các vấn đề quốc tế ở Việt Nam ngày càng gia tăng thì việc tiếp cận các tài liệu mang tính học thuật của thế giới về lĩnh vực này còn rất hạn chế vì hai lý do: Thứ nhất, các tài liệu này thường phải trả phí mới tiếp cận được, trong khi các trường đại học và viện nghiên cứu của Việt Nam hầu như không có chi phí trang trải. Thứ hai, các tài liệu này chủ yếu được xuất bản bằng tiếng Anh, khiến nhiều sinh viên, nhà nghiên cứu, và đặc biệt là quang đại độc giả quan tâm đến các vấn đề quốc tế nói chung, gặp khó khăn trong việc tiếp thu, lĩnh hội. *Nghiencuuquocte.net* ra đời với hi vọng sẽ góp phần khắc phục được các vấn đề trên.

Hoạt động chính

Hoạt động chính của *Nghiencuuquocte.net* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các nguồn tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Anh về lĩnh vực quan hệ quốc tế, bao gồm chính trị quốc tế, kinh tế quốc tế, và luật pháp quốc tế.

Các tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Dự án ưu tiên biên dịch và xuất bản:

- Các bài viết mang tính nền tảng đối với lĩnh vực nghiên cứu quốc tế;
- Các bài viết có nhiều ảnh hưởng trong lĩnh vực này;
- Các bài viết liên quan trực tiếp hoặc có ảnh hưởng, hàm ý gián tiếp đến Việt Nam;
- Các bài viết được đồng đạo độc giả quan tâm.

Sau khi dự án hoạt động ổn định, số lượng các bài dịch có chất lượng tăng lên, *Nghiencuuquocte.net* có thể tính tới việc hợp tác với các đối tác để biên soạn các tuyển tập bài dịch theo từng chủ đề nhất định và phát hành dưới dạng sách in hoặc ebook.

Quy trình biên dịch và xuất bản

Ban biên tập chịu trách nhiệm tuyển lựa (và xin phép các nhà xuất bản nếu cần) các bài viết để giao cho các cộng tác viên dịch. Các cộng tác viên cũng có thể chủ động đề xuất lên Ban Biên tập các bài viết mà mình muốn dịch. Sau khi có sự đồng ý của Ban Biên tập, cộng tác viên sẽ tiến hành biên dịch.

Các cộng tác viên hoặc các cá nhân khác nếu đã dịch sẵn một bài viết/ chương sách nào đó cũng có thể gửi đến Ban Biên tập (kèm bản gốc tiếng Anh) để xem xét. Nếu đề tài phù hợp và chất lượng đạt yêu cầu, bài viết có thể được hiệu đính và xuất bản.

Sau khi nhận được bản dịch, Ban Biên tập sẽ kiểm tra bước đầu chất lượng bài dịch. Nếu chất lượng không đạt (ví dụ sai quá nhiều, khó có thể hiệu đính, biên tập được một cách hiệu quả) thì bài dịch sẽ bị từ chối và trả lại người dịch. Trong trường hợp chất lượng thỏa đáng, bài dịch sẽ được chuyển tới các cộng tác viên phù hợp để kiểm định và hiệu đính. Sau khi hiệu đính, Tổng Biên tập sẽ kiểm tra lại lần cuối. Nếu đạt yêu cầu, bài dịch sẽ được xuất bản trên website dự án.

Tổng Biên tập là người quyết định cuối cùng về việc lựa chọn bài dịch, người dịch, người hiệu đính, cũng như việc chuyển hiệu đính và xuất bản các bài viết.

Xuất bản các bài dịch đã được công bố

Ban biên tập hoan nghênh các cộng tác viên đóng góp các bài dịch đã được hiệu đính và xuất bản ở các nơi khác. Trong trường hợp hợp đó, các cộng tác viên đảm bảo việc công bố các bài dịch đó trên *Nghiencuuquocte.net* đã được cho phép bởi các bên liên quan.

Yêu cầu đối với bản dịch

Để được xem xét xuất bản, bản dịch phải đảm ứng các yêu cầu sau:

- Dịch sát và đầy đủ bài viết nguyên gốc. Trong trường hợp vì lý do đặc biệt mà cộng tác viên muốn bỏ một phần nào đó của bài viết gốc thì phải thông báo và được sự đồng ý của Ban Biên tập.
- Ngôn ngữ tiếng Việt trong sáng, dễ hiểu. Hạn chế tối đa lỗi chính tả.
- Trong trường hợp có các thuật ngữ, đoạn văn người dịch cảm thấy khó hiểu hoặc dịch chưa chuẩn, người dịch cần đánh dấu (highlight) các thuật ngữ, đoạn văn đó để tiện cho việc hiệu đính biên tập.

- Giữ toàn bộ nguồn tài liệu tham khảo như trong bản gốc (footnote, endnote, bibliography). Các footnote, endnote có chứa thông tin bổ sung cần được dịch. Tuy nhiên, để tiện cho việc truy nguồn tài liệu tham khảo của người đọc, người dịch giữ nguyên tiếng Anh (không dịch sang tiếng Việt) các nguồn tài liệu tham khảo của bài viết gốc.
- Bài dịch phải được đánh máy bằng font chữ Unicode, cỡ 12 pt, cách dòng 1,5, file MSWord 2003, 2007, 2010 (không gửi bản pdf).
- Bài dịch phải sử dụng Bìa bài dịch theo mẫu thống nhất. Download template bìa bài dịch tại đây: [Template Bìa bài dịch](#)
- Tên file: Tên người dịch + Tên bài viết gốc bằng tiếng Anh.
- Bài dịch sau khi hoàn thành gửi về địa chỉ: nghiencuuquocte@gmail.com.

Thời hạn hoàn thành bản dịch

Vì đây là một dự án dựa trên sự đóng góp tự nguyện, Ban Biên tập không yêu cầu thời hạn cụ thể đối với việc hoàn thành các bản dịch. Tuy nhiên, Ban Biên tập hi vọng sẽ nhận được bản dịch trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày bản gốc được gửi cho người dịch. Thông thường các bản bài gốc tiếng Anh sẽ có độ dài từ 20-35 trang (bao gồm endnote, footnote, bibliography).

Cộng tác với *Ngheencuuquocte.net*

Do đây là một dự án phi lợi nhuận mới ở giai đoạn đầu và chưa có tài trợ nên chúng tôi kêu gọi sự tham gia tình nguyện của các cộng tác viên ở cả hai công đoạn biên dịch và hiệu đính. Nếu bạn quan tâm và muốn trở thành cộng tác viên của dự án, vui lòng điền vào mẫu đơn đăng ký tại: <http://ngheencuuquocte.net/dang-ky-cong-tac/>

Các cộng tác viên đăng ký, tùy vào quyết định của Ban Biên tập, có thể sẽ được đưa vào danh sách cộng tác viên luôn hoặc sẽ được gửi một đoạn trích từ một bài báo/chương sách (khoảng 1-2 trang) để dịch thử. Nếu đạt yêu cầu, chúng tôi sẽ đưa các bạn vào danh sách cộng tác viên và sẽ gửi bài cho các bạn biên dịch/ hiệu đính khi có bài phù hợp với chuyên môn của bạn hoặc theo đăng ký chủ động của bạn. Lưu ý: Việc bạn được gửi bài để dịch cũng như việc bạn nộp bài đã dịch không đảm bảo chắc chắn bài dịch của bạn sẽ được hiệu đính, biên tập và xuất bản.

Lợi ích của việc trở thành cộng tác viên của *Ngheencuuquocte.net*:

- Rèn luyện và nâng cao khả năng tiếng Anh, nhất là kỹ năng dịch thuật;
- Mở rộng hiểu biết về các lĩnh vực nghiên cứu quốc tế;
- Đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng học tập và nghiên cứu quốc tế tại Việt Nam;
- Được cấp giấy chứng nhận cộng tác viên (có thể đưa vào hồ sơ xin học bổng, xin việc làm) nếu đóng góp từ 2 bài dịch trở lên.
- Được nhận thù lao trong trường hợp dự án xin được tài trợ hoạt động hoặc bài dịch được sử dụng trong các ấn phẩm phát hành có thu phí.

Bản quyền bài dịch

Bản quyền đối với bản dịch được xuất bản cùng được chia sẻ bởi người dịch, người hiệu đính (nếu phải hiệu đính) và trang *Ngheencuuquocte.net*. Trong trường hợp bản dịch phát sinh doanh thu (ví dụ được đưa vào các giáo trình, tập bài đọc, hoặc các ấn phẩm khác được phát hành có thu phí như sách in hoặc ebook), thì sau khi trừ các chi phí biên soạn, in ấn, phát hành, lợi nhuận thu được sẽ được chia theo tỉ lệ: Người dịch: 40% (hoặc 75% nếu không phải hiệu đính); Người hiệu đính: 35%, trang *Ngheencuuquocte.net*: 25%.

Trang *Ngheencuuquocte.net* chịu mọi phí tổn trong trường hợp phải trả phí cho nhà xuất bản để bài viết được phép dịch sang tiếng Việt.

Đăng tải, phát hành lại bài dịch từ *ngheencuuquocte.net*

Việc đăng tải lại trên các trang mạng các bài dịch đã công bố trên website dự án phải ghi rõ nguồn và dẫn link tới bài viết gốc trên *ngheencuuquocte.net*.

Trong trường hợp in ấn hoặc sử dụng các bài viết cho mục đích thương mại, các bên liên quan phải nhận được sự cho phép bằng văn bản của Ban Biên tập *ngheencuuquocte.net*.

Dù nỗ lực tối đa trong nguồn lực cho phép để đảm bảo chất lượng của các bài dịch, *ngheencuuquocte.net* không chịu trách nhiệm về độ tin cậy, chính xác của các bài dịch cũng như những hậu quả có thể phát sinh từ việc trích dẫn, sử dụng lại nội dung của các bài dịch đó dưới bất kỳ hình thức nào.

Miễn trừ trách nhiệm

Trong khi trân trọng sự đóng góp của các cộng tác viên, *Ngheencuuquocte.net* và Ban Biên tập không thể chịu bất cứ trách nhiệm nào đối với các tổn thất, thiệt hại về vật chất, tinh thần, thời gian, sức khỏe... có thể xảy ra đối với các cộng tác viên trong quá trình tiến hành cộng tác với dự án.

Liên lạc

Mọi trao đổi xin vui lòng gửi tới: Lê Hồng Hiệp Email: ngheencuuquocte@gmail.com.